

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ Y TẾ



**BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN**

**“ĐẦU TƯ TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH
TẬT (CDC) TỈNH KHÁNH HÒA”**

Địa chỉ của dự án: Xã Diên An, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

Khánh Hòa, tháng 12 năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ Y TẾ



BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN
“ĐẦU TƯ TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH
TẬT (CDC) TỈNH KHÁNH HÒA”

Địa chỉ của dự án: Xã Diên An, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

CHỦ ĐẦU TƯ
(SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA)
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Văn Khoa

ĐƠN VỊ TƯ VẤN
(CÔNG TY TNHH HOÀNG NGUYỄN
NHA TRANG)

GIÁM ĐỐC
VÕ HUY HÀ

Khánh Hòa, tháng 11 năm 2023

MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
DANH MỤC BẢNG	2
DANH MỤC HÌNH	3
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	3
TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH BÁO CÁO ĐTM	5
THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN	5
1. Thông tin về dự án	5
2. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án	11
3. Nguyên, nhiên, vật liệu, hóa chất sử dụng của dự án; nguồn cung cấp điện, nước và các sản phẩm của dự án	19
4. Biện pháp tổ chức thi công	20
4.1. Các công trình phục vụ thi công.....	20
4.2. Phương án cung cấp nguyên vật liệu cho công trình và tuyến đường phục vụ thi công.....	21
4.3. Tiến độ dự án.....	21
4.4. Vốn đầu tư.....	21
4.5. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án.....	22
5. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án	22
5.1. Quy mô, tính chất của nước thải.....	22
5.2. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải.....	23
5.3. Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường và chất thải rắn sinh hoạt.....	24
5.4. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại.....	24
5.5. Quy mô, tính chất của các tác động khác.....	24
6. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án	25
6.1. Về thu gom và xử lý nước thải.....	25
6.2. Về xử lý bụi, khí thải.....	25
6.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn thông thường.....	26
6.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại.....	26
6.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung, bảo vệ hệ sinh thái và giảm thiểu các tác động tiêu cực khác.....	27

<i>6.6 Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường.....</i>	<i>27</i>
<i>7. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án:.....</i>	<i>28</i>
8. Phạm vi của Báo cáo ĐTM.....	28

DANH MỤC BẢNG

<i>Bảng 1.1 Tọa độ các điểm ranh giới dự án.....</i>	<i>6</i>
<i>Bảng 1.2 Bảng thống kê chỉ tiêu chi tiết quy hoạch sử dụng đất.....</i>	<i>12</i>
<i>Bảng 1.4 Tiến độ thực hiện dự án.....</i>	<i>21</i>

DANH MỤC HÌNH

<i>Hình 1.1 Sơ đồ vị trí các khu vực của dự án.....</i>	<i>5</i>
<i>Hình 1.2 Mặt bằng tổng thể khu vực dự án.....</i>	<i>6</i>
<i>Hình 1.3 Một số hình ảnh hiện trạng khu vực dự án.....</i>	<i>7</i>

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BOD ₅	Nhu cầu oxy sinh hóa đo ở 20 ⁰ C, 5 ngày
BTCT	Bê tông cốt thép
COD	Nhu cầu oxy hóa học
CHXHCN	Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa
CTR	Chất thải rắn
HTXLNT	Hệ thống xử lý nước thải
MPN	Số lớn nhất có thể đếm được (phương pháp xác định vi sinh)
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
QCVN	Quy chuẩn Việt Nam
TCVN	Tiêu chuẩn Việt Nam
TSS	Tổng chất rắn lơ lửng
UBND	Ủy ban Nhân dân
XLNT	Xử lý nước thải

TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH BÁO CÁO ĐTM THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Thông tin về dự án

1.1. Tên dự án

“ĐẦU TƯ TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT (CDC) TỈNH KHÁNH HOÀ”

1.2. Tên chủ dự án

- Chủ dự án: Sở Y tế tỉnh Khánh Hoà
- Địa chỉ: Khu liên cơ 2, số 3 Hàn Thuyên, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hoà
- Điện thoại: 02583 821978
- Đại diện là: Ông Bùi Xuân Minh Chức vụ: Giám đốc
- Tiến độ thực hiện dự án: Dự kiến thời gian xây dựng xong toàn bộ các công trình đưa vào sử dụng quý IV/2024.

1.3. Vị trí dự án

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hoà nằm về phía tây thành phố Nha Trang, thuộc xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Ranh giới khu đất theo hiện trạng được xác định như sau:

- ❖ Phía Đông : giáp khu đất trống;
- ❖ Phía Tây : giáp khu dân cư hiện hữu;
- ❖ Phía Nam : giáp đường Võ Nguyên Giáp;
- ❖ Phía Bắc : giáp khu đất trống.

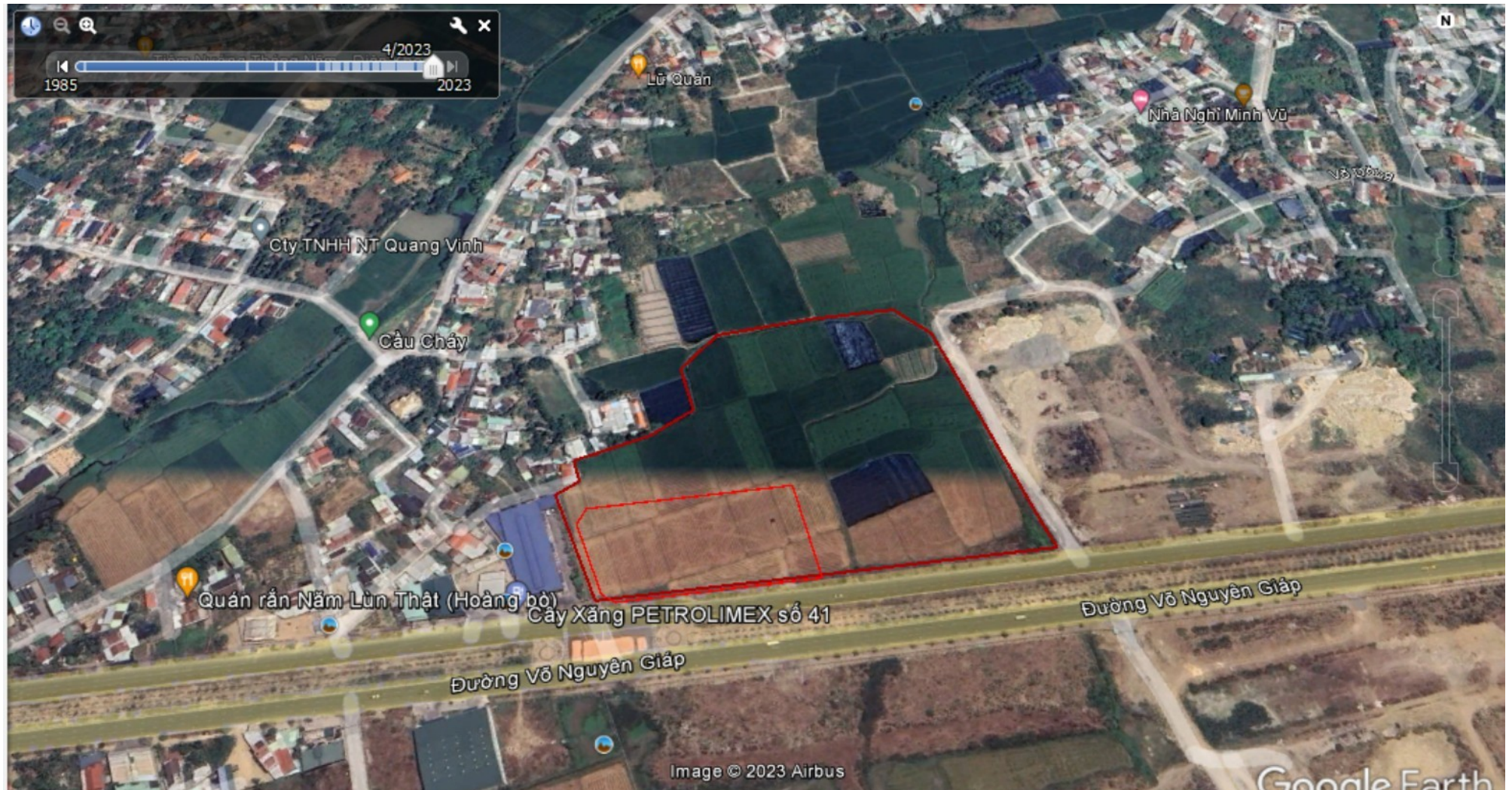
- Ranh giới khu đất theo quy hoạch được xác định như sau:

- ❖ Phía Đông : giáp bãi xe (Dự kiến)
- ❖ Phía Tây : giáp đường quy hoạch
- ❖ Phía Nam : giáp đường Võ Nguyên Giáp;
- ❖ Phía Bắc : giáp đường quy hoạch

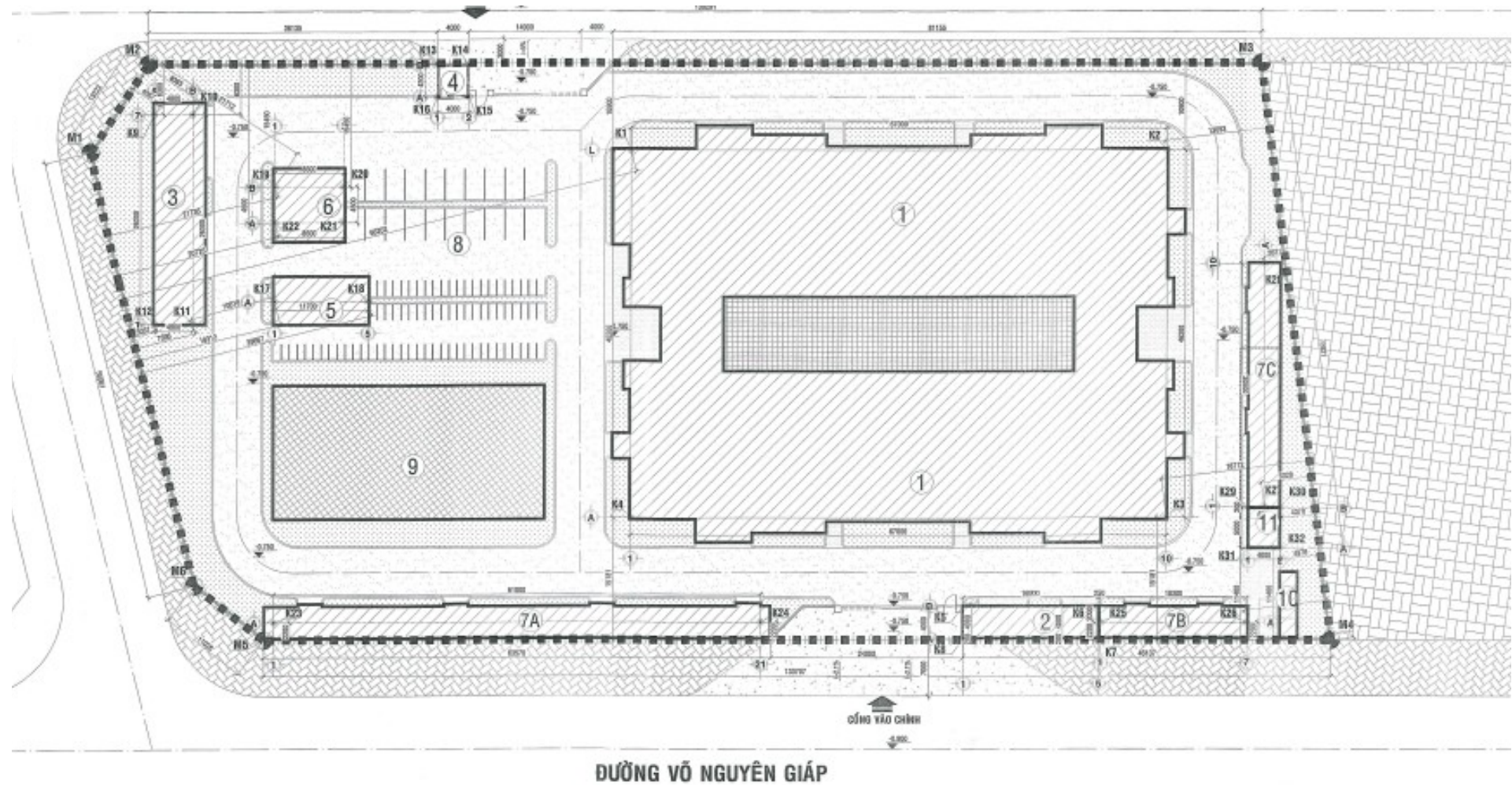
Địa điểm xây dựng dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã quy hoạch khu đất rộng 1,04ha để xây dựng mới Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hoà, và dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 để thực hiện (đính kèm Quyết định số 4137/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trục đường nối Nha Trang – Diên Khánh, trong đó có quy hoạch khu đất xây dựng Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hoà).

Bảng 1.1 Tọa độ các điểm ranh giới dự án

Điểm	Tọa độ	
	X(m)	Y (m)
M1	1354687.53	594494.66
M2	1354699.47	594500.35
M3	1354718.26	594638.37
M4	1354647.83	594656.9
M5	1354629.79	594524.41
M6	1354635.36	594514.89
M1	1354687.53	594494.66



Hình 1.1 Sơ đồ vị trí các khu vực của dự án



Hình 1.2 Mặt bằng tổng thể khu vực dự án

1.4. Hiện trạng quản lý, sử dụng đất của dự án.

Dự án “Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hoà” tại xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa được UBND tỉnh Khánh Hòa chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 tại Quyết định số 4137/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 có diện tích 1,04 ha bao gồm:

- Diện tích hiện hữu: 10.411 m² đất đã được quy hoạch cho xây dựng Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hoà.

Dự án đầu tư xây dựng trên hiện trạng khu đất nông nghiệp, hiện không có công trình cũ hiện hữu.



Hình 1.3 Một số hình ảnh hiện trạng khu vực dự án

1.5. Khoảng cách từ dự án tới khu dân cư và khu vực có yếu tố nhạy cảm về môi trường

a. Khu dân cư

Tiếp giáp với dự án là khu vực dân cư, theo đánh giá còn tương đối thưa thớt, các dịch vụ hạ tầng còn tương đối ít,...

b. Mối tương quan của dự án đối với các đối tượng xã hội

- Cách sân bay quốc tế Cam Ranh khoảng 35km.
- Cách ga Nha Trang khoảng 7km.
- Cách Trung tâm thành phố Nha Trang khoảng 10 km về phía Đông
- Cách Trung tâm huyện Diên Khánh khoảng 6km về phía Tây bắc
- Cách khu dân cư thôn Võ Kiện, xã Diên An 150m về phía Tây của dự án
- Cách Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà khoảng hơn 8km về phía Đông Bắc của khu đất dự án
- Cách bệnh viện đa khoa Yersin Nha Trang khoảng 1,5km về phía Đông nam của khu đất dự án.

1.6 Mục tiêu, loại hình, quy mô, công suất và công nghệ sản xuất của dự án.

a. Mục tiêu của dự án

Nhằm nâng cao năng lực y tế và công tác kiểm soát bệnh tật, đáp ứng yêu cầu phòng, chống bệnh, dịch của ngành y tế tỉnh Khánh Hoà. Cụ thể hóa những định hướng phát triển quy hoạch xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội của địa phương và của tỉnh Khánh Hoà.

b. Loại hình của dự án

Dự án Đầu tư Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hoà thuộc dự án đầu tư nhóm B quy định tại Điểm 7 Mục III Phụ lục III của Nghị định 08/2022/NĐ-CP.

c. Quy mô của dự án

Dự án với tổng diện tích 10.411 m², Xây dựng mới Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hoà, với khối chính (05 tầng + 01 tum) và các hạng mục phụ trợ. Khối

nhà chính quy mô 5 tầng + tầng tum phục vụ cho khoảng 151 nhân viên trong các khoa.

2. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án

2.1 Các hạng mục công trình chính của dự án

Dự án xây dựng mới Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa, với khối chính (05 tầng + 01 tum) và các hạng mục phụ trợ. Khối nhà chính quy mô 5 tầng + tầng tum phục vụ cho khoảng 151 nhân viên trong các khoa:

- + Khoa hành chính
- + Khoa phòng, chống bệnh truyền nhiễm:
- + Khoa phòng, chống HIV/AIDS:
- + Khoa phòng, chống bệnh không lây nhiễm:
- + Khoa dinh dưỡng:
- + Khoa Sức khỏe môi trường – Y tế trường học- Bệnh nghề nghiệp:
- + Khoa truyền thông, giáo dục sức khỏe:
- + Khoa Ký sinh trùng – Côn trùng:
- + Khoa Dược – Vật tư y tế:
- + Khoa Xét nghiệm – chẩn đoán hình ảnh – Thăm dò chức năng:
- + Phòng khám đa khoa, chuyên khoa
- + Kỹ thuật thông tin truyền thông:

- Thiết kế 4 lối tiếp cận đến các sảnh chức năng cho khách, nhân viên đảm bảo giao thông rõ ràng và một chiều; 4 lối phụ cho các hoạt động phụ trợ trong công trình. Sân trong thông thoáng có tác dụng điều hòa vi khí hậu cho khối nhà. Các phòng ban được phân khu rõ ràng.

- Các sảnh và khu chức năng liên kết bằng các hành lang giữa (2,8m) và hành lang bên (tối thiểu 1,6m) đảm bảo theo tiêu chuẩn TCVN 4470:2012 (xem chi tiết tại mục 6.1.2.2 TCVN 4470:2012). Các sảnh bao gồm sảnh cho khách, nhân viên, nhập liệu và rác thải được bố trí riêng biệt. Sảnh vào và ra của khu vực tiêm chủng theo dây chuyền 1 chiều. Các khu khám, xét nghiệm có hành lang dẫn trực tiếp ra ngoài, thông thoáng và tiện di chuyển đảm bảo yêu cầu thoát người khi cần thiết (QCXDVN 05: 2008/BXD).

- Giao thông đứng bao gồm 4 thang bộ và 4 thang máy ở đầu, cuối các khu chức năng, thuận tiện di chuyển, thoát nạn và công tác phòng cháy chữa cháy. Ngoài ra còn có thang máy phục vụ nhu cầu đặc biệt của các Labo có cấp độ an toàn cao.

Bảng 1.2 Bảng thống kê chỉ tiêu chi tiết quy hoạch sử dụng đất

ST T	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	(%)
1	TỔNG DIỆN TÍCH KHU ĐẤT	10.411	
2	DIỆN TÍCH KHU ĐẤT SAU KHI TRỪ LỘ GIỚI	10.411	100
3	DIỆN TÍCH CHIẾM ĐẤT CỦA CÔNG TRÌNH	3.640	35
	+ Khối nhà chính	2.736,3	
	+ Nhà bảo vệ	16	
	+ Nhà kỹ thuật	68,5	
	+ Nhà đặt máy bơm	20	
	+ Nhà chứa rác + kho hoá chất	180	
	+ Nhà để xe công vụ	72	
	+ Nhà xe nhân viên (151 xe máy)	458,5	
	+ Nhà xử lý nước thải	18	
	+ Nhà xe chuyên dụng	81	
4	DIỆN TÍCH CÂY XANH	1.732	16,6
5	DIỆN TÍCH GIAO THÔNG, SÂN ĐƯỜNG NỘI BỘ, BÃI XE	4.164	43,4
6	DIỆN TÍCH ĐẤT DỰ TRỮ	525	50

CHỈ TIÊU QUY HOẠCH ĐẤT:

STT	HẠNG MỤC	DIỆN TÍCH (m ²)	(%)
1	TỔNG DIỆN TÍCH KHU ĐẤT	10,411.0	
2	DIỆN TÍCH KHU ĐẤT SAU KHI TRỪ LỘ GIỚI	10,411.0	
3	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG	13,570.3	

STT	HẠNG MỤC	DIỆN TÍCH (m ²)	(%)
	- Khối nhà chính	12,656.3	
	+ Diện tích tầng 1	2,726.3	
	+ Diện tích tầng 2	2,404.0	
	+ Diện tích tầng 3	2,404.0	
	+ Diện tích tầng 4	2,333.0	
	+ Diện tích tầng 5	2,450.0	
	+ Diện tích tầng tum	339.0	
	- Khối phụ	914.0	
	+ Nhà bảo vệ	16.0	
	+ Nhà kỹ thuật	68.5	
	+ Nhà đặt máy bơm	20.0	
	+ Nhà chứa rác + kho hóa chất	180.0	
	+ Nhà để xe công vụ	72.0	
	+ Nhà xe nhân viên (151 xe máy)	458.5	
	+ Nhà xử lý nước thải	18.0	
	+ Nhà xe chuyên dụng	81.0	
4	HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT	1.3 lần	
5	MẬT ĐỘ XÂY DỰNG		35

- Khối nhà chính (quy mô 5 tầng + tầng tum):
- Quy mô 05 tầng + 01 tầng tum, hệ kết cấu khung sàn bê tông cốt thép, mái BTCT lát gạch chống nóng.
- Tổng diện tích sàn xây dựng: 13.570,3m²;
- Tầng 1 có diện tích 2.726,3m²: bao gồm quầy hướng dẫn; Quầy thanh toán viện phí; Phòng khám tư vấn; Phòng tiêm chủng; Phòng theo dõi sau tiêm; Kho lạnh +

phòng đệm; Kho tiêm chủng mở rộng; Kho sạch; Kho bản; Phòng siêu âm; Kho phim + hóa chất; Phòng xử lý phim và phân loại; Phòng điều khiển; Phòng X quang; Phòng khám tư vấn và dinh dưỡng; Khám sàng lọc; Phòng khám bác sĩ gia đình; Phòng khám nội; Phòng khám ngoại; Răng - Hàm - Mặt; Tai - Mũi - Họng; Phòng khám (phần sáng); Phòng khám (phần tối); Bộ phận một cửa; Phòng tiếp dân; Phòng sơ cứu cấp cứu; Phòng tạm lưu cấp cứu (4 giường); Phòng thủ thuật (ngoại); Khám bệnh nghề nghiệp; Phòng khám bệnh truyền nhiễm; Phòng lấy mẫu xét nghiệm; phòng kỹ thuật; sảnh; hành lang, hành lang nối, cầu thang; 04 khu vệ sinh. Hệ thống giao thông gồm 04 thang bộ và 04 thang máy đảm bảo cho việc đi lại cũng như việc thoát người khi có sự cố.

- Tầng 2 có diện tích 2.404,0m²: bao gồm các phòng trưởng khoa; Các phòng phó khoa; Các phòng làm việc; Kho thuốc; Kho methadone; Kho hóa chất; Phòng dự trữ dụng cụ y tế; Phòng bông băng y tế, dụng cụ y tế; Phòng trang phục - vật tư phòng chống dịch; Phòng nhận, trả kết quả; Phòng nội soi; Phòng lưu nội soi; Phòng đo thính lực; Phòng đo chức năng hô hấp; Phòng họp giao ban; Phòng siêu âm; Phòng thăm dò chức năng; Phòng điện não; Phòng điện cơ; Phòng lưu huyết não; Phòng dị ứng, miễn dịch; Phòng hấp sấy dụng cụ, xử lý đồ bẩn; phòng kỹ thuật; sảnh; hành lang, cầu thang, thang máy; khu vệ sinh, thay đồ.

- Tầng 3 có diện tích 2,404.0m²: bao gồm Labo huyết học - sinh hóa - miễn dịch (Trưởng Labo; Phó Labo; Phòng làm việc; Phòng quản lý chất lượng; Phòng môi trường các Labo huyết học-Sinh hóa-Miễn dịch); Labo vi sinh thực phẩm - vi sinh bệnh phẩm (Trưởng Labo; Phó Labo; Phòng làm việc; Phòng quản lý chất lượng; Labo vi sinh thực phẩm - vi sinh bệnh phẩm); Labo hóa lý (Trưởng Labo; Phó Labo; Phòng làm việc; Phòng quản lý chất lượng; Labo hóa lý); 2 phòng nhận mẫu; 2 phòng lưu mẫu; 2 phòng hấp sấy dụng cụ; 2 phòng vật tư y tế; 2 phòng hóa chất; 2 phòng UPS; phòng kỹ thuật; sảnh; hành lang, cầu thang, thang máy; khu vệ sinh, thay đồ.

- Tầng 4 có diện tích 2.333,0m² bao gồm: Labo ký sinh trùng (Trưởng Labo; Phó Labo; Phòng làm việc; Phòng quản lý chất lượng; Phòng nhận mẫu; Phòng lưu tiêu bản; Labo ký sinh trùng); Labo sinh học phân tử (Trưởng Labo; Phó Labo; Phòng làm việc; Phòng quản lý chất lượng; Phòng nhận mẫu + phòng đệm; Labo sinh học phân

tử); Khoa phòng, chống bệnh không lây nhiễm (Phòng trưởng khoa; Phòng phó trưởng khoa; Phòng làm việc); Khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học (Phòng trưởng khoa; Phòng phó trưởng khoa; Phòng làm việc); Khoa bệnh nghề nghiệp (Phòng trưởng khoa; Phòng phó trưởng khoa; Phòng làm việc); Khoa Ký Sinh trùng - Côn trùng (Phòng trưởng khoa; Phòng phó trưởng khoa; Phòng làm việc); Khoa phòng, chống bệnh truyền nhiễm (Phòng trưởng khoa; Phòng phó trưởng khoa; Phòng làm việc); 2 phòng hấp sấy dụng cụ; 2 phòng vật tư y tế; phòng hóa chất; 2 phòng UPS; phòng kỹ thuật; sảnh; hành lang, cầu thang, thang máy; khu vệ sinh, thay đồ.

- Tầng 5 có diện tích 2.450,0m² bao gồm: Khoa Truyền thông, giáo dục sức khỏe (Phòng trưởng khoa; Phòng phó trưởng khoa; Phòng làm việc; Phòng họp chuyên đề; Phòng dựng phim, studio); Khoa phòng, chống HIV/AIDS (Phòng trưởng khoa; Phòng phó trưởng khoa; Phòng làm việc; Hội trường 160 chỗ (Hội trường, Phòng khách hội trường; Kho hội trường); Khoa dinh dưỡng (Phòng trưởng khoa; Phòng phó trưởng khoa; Phòng làm việc); Khoa hành chính (Phòng giám đốc; 2 phòng phó giám đốc; Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ; Phòng Tài chính - Kế toán); Phòng văn phòng phẩm; 2 kho lưu trữ; Phòng họp; Phòng truyền thống; Phòng tổng đài + sever; phòng kỹ thuật; sảnh; hành lang, cầu thang, thang máy; khu vệ sinh, thay đồ.

- Tầng tum có diện tích 339,0m² bao gồm: phòng thang máy; Kho. - Vật liệu hoàn thiện

2.2 Các công trình phụ trợ của dự án

*** Nhà bảo vệ**

- Quy mô: 01 tầng;
- Lát gạch granite nhân tạo kích thước 300x300mm,
- Tường xây gạch không nung; bả matis sơn nước hoàn thiện, màu sắc theo thiết kế;
- Mái bằng bê tông cốt thép;

*** Nhà kỹ thuật:**

- Quy mô 01 tầng, bao gồm nhà bảo vệ, phòng đặt máy phát điện và kỹ thuật điện, trạm biến áp bố trí riêng biệt. Tường xây gạch không nung bả matis sơn nước hoàn thiện, màu sắc theo thiết kế;

Mái bằng bê tông cốt thép;

*** Nhà đặt máy bơm:**

- Quy mô: 01 tầng, nền lót vữa xi măng xoa phẳng mặt, Tường xây gạch không nung; bả matis sơn nước hoàn thiện, màu sắc theo thiết kế; Mái bằng bê tông cốt thép; Cửa đi 02 cánh lưới, khung thép mạ kẽm.

*** Nhà chứa rác + kho hóa chất:**

- Quy mô 01 tầng, bao gồm 4 phòng rác riêng biệt; Các kho có sảnh chung. Tường xây gạch không nung bả matis sơn nước hoàn thiện, màu sắc theo thiết kế;

*** Nhà chứa rác:**

- Nền, sàn (hành lang) lát gạch granite nhám kích thước 300x300mm; tạo độ dốc về hướng thoát nước.

- Tường ốp gạch ceramic kích thước 300x600mm cao đến trần. Kho:

- Nền lót vữa xi măng xoa phẳng mặt,

- Cửa chống cháy. Trần bê tông, sơn nước hoàn thiện; mái lán vữa xi măng, tạo dốc về hướng thoát nước.

*** Nhà để xe công vụ:**

- Nền lót vữa xi măng xoa phẳng mặt.

- Mái lợp tôn, hệ khung sắt kết cấu.

*** Nhà để xe nhân viên:**

- Nền lót vữa xi măng xoa phẳng mặt.

- Mái lợp tôn, hệ khung sắt kết cấu.

- Nhà xe chuyên dụng:

- Nền lót vữa xi măng xoa phẳng mặt.

- Mái lợp tôn, hệ khung sắt kết cấu.

*** Bể chứa nước PCCC, bể chứa nước sinh hoạt:** hệ kết cấu bê tông cốt thép (thành bể, đáy bể, nắp bể), xử lý chống thấm theo quy trình nhà sản xuất.

*** Nhà xử lý nước thải:** thành bể xử lý nước thải xây gạch nung, xử lý chống thấm theo quy trình nhà sản xuất;

2.3 Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường

1.2.3.1. Hệ thống thoát nước mưa:

Thoát nước mái: Thu gom nước mưa từ mái công trình bằng hệ thống cầu chắn rác thu mưa và ống uPVC sau đó thoát trực tiếp vào hệ thống hố ga và dẫn về hệ thống thoát nước chung của khu vực.

Thoát nước mặt: Thu gom nước mưa bằng phương pháp chảy tràn bề mặt và cho thoát về hướng có bố trí hệ thống mương thu và hố ga.

Phương án thoát nước

- Thoát nước mưa: Nước mưa từ sân thượng và mái được thu qua cầu chắn rác và hệ thống ống đứng thoát mưa uPVC sau đó theo đường ống D315 được dẫn trực tiếp ra hệ thống hố ga trên đường Võ Nguyên Giáp

1.2.3.2. Hệ thống thoát nước thải

+ Trong giai đoạn thi công

- Nước thải sinh hoạt: Công nhân chủ yếu là người địa phương, tuy nhiên, có bố trí 01 nhà vệ sinh di động/mặt bằng thi công để công nhân đi vệ sinh. Chất thải rắn (phân) định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý đúng quy định, còn nước thải từ nhà vệ sinh di động sẽ được xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT trước khi xả thải ra môi trường

Quá trình thi công dạng cuốn chiếu và phân tán dọc theo tuyến kênh, lượng nước thải phát sinh từ hoạt động thi công không đáng kể, chủ yếu là dư thừa trong quá trình trộn bê tông sẽ thấm rút nhanh vào đất vì xung quanh các vị trí xây dựng chủ yếu là đất trống và cây bụi nên khả năng thấm nước dễ dàng.

Trong giai đoạn vận hành

Đối với nước thải sinh hoạt: Nước thải được đưa về bể tự hoại 3 ngăn của dự án (có 4 bể tự hoại xây mới, mỗi bể có kích thước 8m³) rồi theo đường ống D168 đưa về hệ thống xử lý nước thải 30 m³/ngày.đêm.

1.2.3.2. Quản lý chất thải rắn:

a. Đối với chất thải rắn sinh hoạt

Trong giai đoạn thi công

+ Đối với chất thải rắn sinh hoạt công nhân: Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại và lưu chứa vào các bao bì theo quy định và định kỳ chuyển giao toàn bộ lượng chất thải rắn này cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý đúng quy định.

Trong giai đoạn vận hành

CTR sinh hoạt phát sinh sẽ được thu gom vào thùng chứa rác có sẵn của nhà quản lý vận hành và định kỳ chuyển giao cho đơn vị thu gom rác thải của phường thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

b. Chất thải rắn, chất thải xây dựng

+ Chất thải xây dựng được tái sử dụng để san nền hoặc thu gom, vận chuyển đến bãi thải do chủ đầu tư thỏa thuận với chính quyền địa phương.

+ Phế liệu có thể tái chế tận dụng bán cho người thu mua phế liệu

+ Chất thải sinh hoạt: sử dụng thùng rác dung tích 240L và 600L trên công trường để thu gom chất thải sinh hoạt hàng ngày, hợp đồng với đơn vị thu gom để vận chuyển tới bãi rác chung của khu vực

c. Chất thải nguy hại

Trong giai đoạn thi công:

+ Phân loại các chất thải nguy hại khác nhau, bố trí nơi lưu giữ chất thải nguy hại tạm thời, đóng gói, bảo quản theo chủng loại, đảm bảo không rò rỉ rơi vãi hoặc phát tán ra môi trường.

+ Các chất thải nguy hại lưu trữ cần được bảo quản chặt chẽ.

+ Ký hợp đồng với đơn vị thu gom, quản lý và xử lý chất thải nguy hại

Trong quá trình vận hành

+ Chất thải nguy hại sẽ được thu gom và tập kết tại kho chứa chất thải nguy hại và định kỳ sẽ tiến hành hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom

1.2.3.3. Đánh giá việc lựa chọn công nghệ, hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Dự án không xung đột, chồng lấn với nhiệm vụ của các công trình đã phê duyệt trong quy hoạch, mà ngược lại còn hỗ trợ nâng cao hiệu quả, giảm chi phí quản lý vận hành của các dự án hiện tại.

+ Các hoạt động chuẩn bị thi công có thu hồi giải phóng mặt bằng tác động đến sinh kế, ảnh hưởng cuộc sống của người dân;

+ Các hoạt động thi công của dự án như đào đắp, thi công hố ga, rãnh sẽ tác động đến môi trường không khí, nước, đất, gây ra các rủi ro giao thông, mất mỹ quan khu vực.

+ Trong giai đoạn vận hành: dự án mang lại nhiều tác động tích cực cho môi trường và phát triển kinh tế của địa phương.

3. Nguyên, nhiên, vật liệu, hóa chất sử dụng của dự án; nguồn cung cấp điện, nước và các sản phẩm của dự án:

1.3.1. Nhu cầu nguyên, nhiên, vật liệu

a. Nhu cầu sử dụng điện

- Nguồn điện: xin đấu nối từ mạng điện lưới của địa phương.
Trang bị máy biến áp 630 KVA

- Nhu cầu sử dụng điện:

+ Điện phục vụ cho sinh hoạt của công nhân xây dựng ước tính khoảng 2.000kWh/tháng.

b. Nhu cầu sử dụng nước

- Nước sinh hoạt:

+ Lượng công nhân xây dựng tại dự án khoảng 50 người. Định mức cấp nước sinh hoạt là 80 lít/người/ngày (QCVN 01:2021/BXD).

Nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt cho công nhân giai đoạn thi công khoảng 24 tháng là: 50 người x 80 lít/ người/ ngày = 4m³/ngày.

+ Nguồn cấp: Nước phục vụ thi công và sinh hoạt sử dụng là nguồn nước giếng đào trong khu vực dự án hoặc nhà dân lân cận.

Nhu cầu vật liệu sử dụng trong giai đoạn xây dựng:

TT	Tên vật liệu	Đơn vị	Khối lượng
1	Đất đào các loại	m3	184.446
2	Đá đào các loại	m3	1.500
3	Đất đắp các loại	m3	88.472
4	Cát cuội sỏi	m3	5.220
5	BTCT các loại	m3	2.473
6	BT các loại	m3	7.970
7	Ván khuôn	m2	16.380
8	Thép tròn	Kg	198.000
9	Gạch xây các loại	m3	114
10	Đá xây các loại	m3	150
11	Rọ đá	Rọ	816
12	Đá dăm cấp phối	m3	6.127
13	Ống thép D1000, dày 8mm	m	8.510
14	Ống HDPE các loại	m	4.861

Nguồn: Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án, năm 2023

Tuyến đường vận chuyển phục vụ thi công

- Đường từ ngoài vào công trường: Trong khu vực xây dựng công trình có tuyến đường Quốc lộ 1, Quốc lộ 27C nối Nha Trang với Đà Lạt tạo thành những tuyến giao thông quan trọng trong khu vực, nên điều kiện thi công, quản lý vận hành rất thuận lợi

4. Biện pháp tổ chức thi công:

4.1. Các công trình phục vụ thi công

Các công trình phụ vụ thi công gồm nhà điều hành chỉ huy xây dựng, đường ống thi công, tủ điện, đường điện thi công và khu vực tập kết CTR xây dựng tạm thời

4.2. Phương án cung cấp nguyên vật liệu cho công trình và tuyến đường phục vụ thi công

4.3. Tiến độ dự án

Bảng 1.3 Tiến độ thực hiện dự án

Giai đoạn	Các hạng mục thực hiện	Thời gian
Giai đoạn chuẩn bị đầu tư (Dự kiến 12 tháng)	Thời gian chấp thuận chủ trương đầu tư	Quý I/2023
	Thời gian thực hiện hồ sơ quy hoạch và môi trường	Từ tháng 2/2023
	Thời gian thực hiện thủ tục về đất đai	Tháng 3/2023 đến tháng 4/2023
	Thời gian thực hiện hồ sơ thiết kế	Quý 4/2023
	Thời gian thực hiện hồ sơ phòng cháy chữa cháy	Quý 3/2023
	Thời gian thực hiện bồi thường phá dỡ một số công trình hiện hữu	Không GPMB
	Thời gian thực hiện hồ sơ xin phép xây dựng	Quý 3/2023
Giai đoạn thực hiện đầu tư (dự kiến 1 năm)	Thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng;	Quý II/2024
	nhận nghiệm thu công trình xây dựng hoàn thành; bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng;	Quý IV năm 2024
	vận hành, chạy thử và thực hiện các công việc cần thiết khác; Quyết toán hợp đồng xây dựng, bảo hành công trình xây dựng	Quý IV năm 2024

4.4. Vốn đầu tư

Tổng mức đầu tư của dự án là 160.000.000.000 đồng (bằng chữ: một trăm sáu mươi tỷ đồng).

Ngân sách trung ương và Ngân sách địa phương, trong đó:

Nguồn vốn trung ương: 105 tỷ đồng thuộc Chương trình phục hồi kinh tế - xã hội (theo Văn bản 681/TTg-KHTH ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

Nguồn vốn ngân sách tỉnh : 55 tỷ đồng (theo Tờ trình 12062/TTr-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025).

4.5. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án

Chủ dự án trực tiếp quản lý dự án trong quá trình thi công xây dựng. Sau khi hoàn thiện dự án sẽ được bàn giao cho đơn vị sử dụng là Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Khánh Hòa.

Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa là đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc Sở Y Tế được thành lập theo.

5. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án:

5.1. Quy mô, tính chất của nước thải

Bảng: Quy mô, tính chất của nước thải và phạm vi tác động

STT	Nguồn phát sinh nước thải	Lưu lượng phát sinh	Thành phần ô nhiễm trong nước thải	Phạm vi tác động
A	GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG			
1	Nước thải sinh hoạt từ khoảng 50 công nhân thi công trên công trường	4,5 m ³ /ngày.đêm	Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ (BOD, COD, các hợp chất nitơ, photpho) và vi khuẩn	Khu vực dự án và nguồn tiếp nhận
2	Nước thải từ hoạt động thi công	2 m ³ /ngày.đêm	Chất lơ lửng do rửa trôi, dầu mỡ nhiên liệu từ quá trình bảo dưỡng máy móc thiết bị	
3	Nước mưa chảy tràn	0,147 m ³ /s	Chất lơ lửng do rửa trôi, dầu mỡ nhiên liệu từ quá trình bảo dưỡng máy	

STT	Nguồn phát sinh nước thải	Lưu lượng phát sinh	Thành phần ô nhiễm trong nước thải	Phạm vi tác động
			móc thiết bị	
B	GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG			
1	Nước thải sinh hoạt từ nhân viên		COD, BOD, Tổng P, Tổng N, VSV gây bệnh truyền nhiễm, hóa chất và kháng sinh dư	Khu vực dự án và nguồn tiếp nhận
2	Nước mưa chảy tràn	0,147 m ³ /s	N, P, TSS, COD	

5.2. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải

Bảng: Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và phạm vi tác động

STT	Nguồn phát sinh nước thải	Quy mô, tính chất	Phạm vi tác động
A	GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG		
1	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động san nền, đào móng Hoạt động, các phương tiện giao thông vận tải - Hoạt động xây dựng các hạng mục chính và phụ trợ - Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu - Hoạt động hàn 	Mức độ phát thải lớn, mang tính tức thời	<ul style="list-style-type: none"> - Không khí khu vực dự án và xung quanh. Đặc biệt là khu vực cuối hướng gió - Công nhân tham gia thi công trên công trường - Dân cư xung quanh khu vực dự án và dọc tuyến đường Võ Nguyễn Giáp
B	GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG		
1	- Bụi, khí thải của các phương tiện giao thông đi lại trong khu vực và trên các tuyến đường nội bộ của trung tâm	Mức độ phát thải nhỏ	-Không khí khu vực dự án và xung quanh. Đặc biệt là khu

STT	Nguồn phát sinh nước thải	Quy mô, tính chất	Phạm vi tác động
	- Mùi, hơi hóa chất từ hoạt động khám chữa bệnh - Mùi từ hệ thống thu gom nước thải, khu tập kết rác thải		vực cuối hướng gió - Cán bộ, công nhân viên đến Trung tâm

5.3. Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường và chất thải rắn sinh hoạt

STT	Chất thải phát sinh	Nguồn gây tác động	Quy mô, tính chất	Phạm vi tác động
A	GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG			
1	Chất thải từ giai đoạn GPMB	- Phát quang thực vật - Đất bóc hữu cơ	Lượng sinh khối thực vật phát sinh của dự án là 20 tấn	- Khu vực dự án và xung quanh
2	Chất thải thi công, xây dựng	- Thi công san nền và các hạng mục công trình của dự án	- Khối lượng chất thải 4.493,27 tấn bao gồm xà bần, cát sỏi, xi măng, gạch đá	Khu vực dự án và nguồn tiếp nhận
3	Chất thải rắn sinh hoạt	- Từ hoạt động công nhân làm việc tại công trường	25 kg/ngày bao gồm rác, thực phẩm (chiếm 80%), rác vườn (tỉa cây, cắt cỏ), giấy, bao chai nhựa, bao bì, thủy tinh, cacton	Khu vực dự án và nguồn tiếp nhận
B	GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG			
1	Chất thải rắn sinh hoạt	- Từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên và bệnh nhân tới khám	300 kg/ngày rác, thực phẩm	Khu vực dự án và nguồn tiếp nhận

5.4. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

- Chất thải nguy hại bao gồm
 - + Hóa chất thải được coi là nguy hại cần thu gom bao gồm: Hóa chất từ phòng thí nghiệm, dầu mỡ, chất bôi trơn, môi chất lạnh thải và dẻ lau dính dầu mỡ, các thiết bị điện tử, Pin ắc quy thải, bình xịt côn trùng, bóng điện hỏng
 - Các nguồn chất thải y tế được thu gom và thuê đơn vị xử lý; trong đó chất thải y tế nguy hại được hợp đồng với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hoà và Công ty Môi trường Khánh Hoà để xử lý.

5.5. Quy mô, tính chất của các tác động khác

Chủ đầu tư: Sở y tế tỉnh Khánh Hòa

Đơn vị tư vấn: Công ty TNHH Hoàng Nguyễn Nha Trang

- Trong giai đoạn thi công:
 - + Tiếng ồn, độ rung từ phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị thi công.
 - + Tác động đến chất lượng nước mặt nếu hoạt động thi công và xả thải không đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường.
- Trong giai đoạn vận hành:
 - + Tiếng ồn, độ rung của các phương tiện giao thông khu vực dự án.
 - + Tác động đến chất lượng nước mặt tiếp nhận nếu hoạt động xả thải không đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường.

6. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:

6.1. Về thu gom và xử lý nước thải

- Trong giai đoạn phá dỡ công trình hiện hữu, san nền lấn biển và thi công công trình: Lắp đặt khoảng 2 -3 nhà vệ sinh di động với kích thước 0,95 m x 1,30 m x 2,50 m bằng vật liệu composite nguyên khối có thể tích bồn nước 400 lít và bồn phân 400 lít. Nước thải và bùn từ nhà vệ sinh di động sẽ được chủ dự án thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển xử lý theo đúng quy định.

- Trong giai đoạn vận hành: nước thải được xử lý qua bể tự hoại 3 ngăn, dẫn về hệ thống XLNT 30 m³/ngđ để xử lý đảm bảo nước thải đầu ra đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B; K=1,0) trước khi thải ra môi trường.

6.2. Về xử lý bụi, khí thải

- Trong giai đoạn thi công xây dựng:
 - + Các phương tiện, máy móc thi công cơ giới trên chuyên chở vật liệu thi công phải đạt tiêu chuẩn quy định của Cục Đăng kiểm Việt Nam về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường; che phủ bạt kín phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu khi vận chuyển, không để rơi vãi vật liệu; không chở hàng hóa quá tải trọng cho phép; lập kế hoạch bố trí phương tiện ra vào khu vực thi công phù hợp, tránh xung đột, va chạm.
 - + Che chắn khu vực chứa vật liệu thi công xây dựng bằng tôn cao 3 m và tưới nước giảm bụi khu vực 03 lần/ngày; trang bị bảo hộ lao động.
- Trong giai đoạn vận hành:

+ Đối với hệ thống điều hòa: Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị định kỳ; Bố trí các thiết bị tản nhiệt cho hệ thống máy lạnh.

+ Đối với trạm phát điện: Tại các khu vực để máy phát điện dự phòng sẽ được trang bị quạt thông gió nhằm đảm bảo tránh khả năng tích tụ khí thải ở nồng độ lớn có nguy cơ tác động đối với sức khỏe cộng đồng. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ đối với hệ thống các máy phát điện.

+ Điểm tập kết CTR: Trồng cây xanh cách ly xung quanh khu vực điểm tập kết CTR. Sử dụng chế phẩm vi sinh khử mùi hôi và giảm khối lượng chất thải rắn phát sinh

+ Khu vực nhà vệ sinh công cộng: Nhà vệ sinh được đặt trong khu cách ly bởi cây xanh, cuối hướng gió. Lắp đặt các hệ thống hút thải cưỡng bức với các quạt và các miệng hút bố trí trên trần các khu nhà vệ sinh, trang bị hệ thống vệ sinh cao cấp. Theo dõi và thường xuyên dọn vệ sinh, khử mùi đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, hoàn toàn không có mùi hôi.

6.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn thông thường

- Trong giai đoạn thi công xây dựng: Thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn. Bố trí 02 thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt có nắp đậy dung tích 240 lít; Định kỳ 1-2 ngày/lần đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý. CTR xây dựng như gạch vỡ, đất, cát dư sẽ được tận dụng cho việc san lấp mặt bằng. Các phế liệu có thể tái chế, tái sử dụng như bao bì xi măng, chai lọ và sắt, thép vụn...được bán cho các cơ sở tái chế. CTR xây dựng còn lại sẽ thuê đơn vị chức năng thực hiện thu gom, vận chuyển xử lý.

- Trong giai đoạn vận hành:

+ Khu vực nhà cao tầng: Có hệ thống thu gom chất thải rắn từ trên cao xuống bể rác cho từng đơn nguyên.

+ Đối với khu nhà ở thấp tầng: bố trí các thùng rác nhỏ dung tích 120 lít có nắp đậy kín dọc theo các tuyến đường. Mỗi vị trí này sẽ bố trí 2 thùng (thùng chứa CTR hữu cơ, và thùng CTR vô cơ). Tổ chức đội thu gom CTR tối thiểu một ngày 1 lần.

+ Rác thải thu gom sẽ được đơn vị có chức năng về môi trường thu gom, vận chuyển đến điểm trung chuyển hoặc khu vực xử lý tập trung theo quy định

6.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

- Trong giai đoạn thi công: Chất thải nguy hại được phân thành từng loại riêng, không để lẫn chất thải nguy hại với chất thải thông thường. Các loại chất thải nguy hại được thu gom và lưu trữ trong thùng chứa 240 lít, Chủ dự án kết hợp với đơn vị thi công hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Trong giai đoạn vận hành: Toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án sẽ được Chủ dự án sẽ thuê đơn vị chức năng thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

6.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung, bảo vệ hệ sinh thái và giảm thiểu các tác động tiêu cực khác

* Trong giai đoạn thi công xây dựng

- Giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

+ Sử dụng máy móc, phương tiện thi công đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, có tiếng ồn và độ rung thấp; không thi công trong khoảng thời gian từ 18h tối hôm trước tới 6h sáng hôm sau.

+ Phương tiện vận chuyển không chở vượt quá tải trọng cho phép, tắt máy khi không cần thiết; lắp đặt các thiết bị giảm tiếng ồn, độ rung cho các máy móc, phương tiện thi công có tiếng ồn, độ rung cao.

- Tuân thủ các quy định về giao thông; không chuyên chở quá tải trọng cho phép; không vận hành quá tốc độ cho phép; trang bị các thiết bị an toàn, bao gồm các thiết bị an toàn như còi báo, đèn chiếu sáng, phao cứu sinh.

* Trong giai đoạn vận hành

- Đối với hệ sinh thái trên cạn

+ Thường xuyên tưới nước cho hệ thống cây xanh trong khu vực với chỉ tiêu 3 lít/m².

+ Theo dõi, kịp thời phát hiện sâu bệnh và bảo vệ, không cho súc vật hoặc người đi qua lại dẫm đạp ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây. Thay thế ngay các trường hợp cây bị chết, cây còi cọc, kém phát triển (tìm hiểu nguyên nhân, có biện pháp khắc phục phù hợp, kịp thời) để đảm bảo sự đồng đều của cây xanh trong công trình

+ Nhổ bỏ cỏ dại, cây tạp, dọn dẹp đất đá, giá hạ có trong hố trồng cây kết hợp với việc bón phân, xáo xới để tạo độ thoáng xốp cho đất (1 lần/tháng).

6.6 Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

- Để phòng chống cháy nổ tại khu dự án. chủ dự án sẽ áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật, tổ chức huấn luyện, tuyên truyền, giáo dục và pháp chế.

- Để giảm thiểu các sự cố về điện, chỉ những công nhân được đào tạo về điện dân dụng, điện máy mới được phân công quản lý, vận hành và sửa chữa hệ thống các thiết bị điện trong toàn khu dự án.

- Xây dựng hệ thống chống sét trực tiếp cho từng căn riêng biệt, sử dụng kim chống sét phóng điện sớm (SES), sử dụng công nghệ Spart Gap không phóng xạ với cáp thoát sét bọc chống nhiễu, chống hiện tượng sét đánh tạt ngang và kết hợp với hệ thống nối đất tổng trở thấp, dùng hóa chất giảm điện trở

7. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án:

a) Chương trình giám sát môi trường trong giai thi công xây dựng

- Giám sát môi trường không khí:

+ Vị trí giám sát: 01 vị trí (vị trí chân hàng rào công trình tiếp giáp với khu dân cư phía Tây Bắc của dự án).

+ Chỉ tiêu: Bụi, tiếng ồn

+ Tần suất: 3 tháng/lần.

+ Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh. QCVN 26:2010/BTNMT: Tiếng ồn khu vực công cộng và dân cư.

8. Phạm vi của Báo cáo ĐTM

Dự án với tổng diện tích 10.411 m² , bao gồm các hạng mục công trình:

+ Diện tích chiếm đất công trình: khoảng 2.171,6m²

+ Diện tích cây xanh: khoảng 4.160 m²

+ Diện tích giao thông, sân đường nội bộ: khoảng 2.683,4 m²

+ Diện tích dự trữ: khoảng 1.396 m²

- Xây dựng mới Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hoà, với khối hành chính (05 tầng + 01 tum) và các hạng mục phục trợ. Toà nhà phục vụ cho khoảng 151 nhân viên trong các khoa:

Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường gồm:

- Xây dựng riêng biệt hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát nước thải; hệ thống thu gom nước thải về hệ thống 30 m³/ngđ để xử lý đảm bảo nước thải đầu ra

đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B; K=1,0) trước khi thải ra môi trường.

- Các công trình lưu chứa chất thải, chất thải nguy hại

Số: 1146/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Y tế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Công văn số 986/SYT-TCCB ngày 19 tháng 3 năm 2021 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 809/TTr-SNV ngày 13 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Y tế như sau:

1. Hợp nhất Phòng Tổ chức cán bộ với Văn phòng thành Phòng Tổ chức - Hành chính.

2. Hợp nhất Phòng Nghiệp vụ Y và Phòng Nghiệp vụ Dược thành Phòng Nghiệp vụ Y - Dược.

3. Cơ cấu tổ chức của Sở Y tế sau khi sắp xếp gồm:

a) Lãnh đạo Sở: có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc;

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở:

- Phòng Nghiệp vụ Y - Dược;



- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Tổ chức - Hành chính;
- c) Thanh tra;
- d) Chi cục trực thuộc Sở:
 - Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
 - Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình;
- đ) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:
 - Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
 - Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng;
 - Bệnh viện Lao và Bệnh phổi;
 - Bệnh viện Da liễu;
 - Bệnh viện Chuyên khoa tâm thần;
 - Bệnh viện Bệnh nhiệt đới;
 - Bệnh viện Ung bướu;
 - Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh;
 - Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa;
 - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
 - Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản;
 - Trung tâm Kiểm nghiệm;
 - Trung tâm Phục hồi chức năng - Giáo dục trẻ em khuyết tật;
 - Trung tâm Giám định Y khoa;
 - Trung tâm Pháp y;
 - Trung tâm Cấp cứu 115;
 - Trung tâm Huyết học - Truyền máu;
 - Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế;
 - Trung tâm Y tế huyện Cam Lâm;
 - Trung tâm Y tế thành phố Cam Ranh;
 - Trung tâm Y tế huyện Diên Khánh;
 - Trung tâm Y tế huyện Khánh Sơn;
 - Trung tâm Y tế huyện Khánh Vĩnh;

- Trung tâm Y tế thành phố Nha Trang;
- Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa;
- Trung tâm Y tế huyện Vạn Ninh.

Điều 2. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế sau khi có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở theo quy định; chỉ đạo việc xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các quy chế quản lý, điều hành theo quy định hiện hành.

3. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các phòng và tương đương thuộc Sở phù hợp với cơ cấu tổ chức mới; rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định có liên quan thuộc thẩm quyền, đảm bảo cho công tác quản lý, điều hành hoạt động của Sở theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định sắp xếp, phân bổ biên chế, bố trí nhân sự đồng bộ với cơ cấu tổ chức mới theo đúng nguyên tắc và thủ tục hiện hành; đảm bảo số lượng biên chế, số người làm việc tối thiểu và nhân sự cấp phó các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Triển khai rà soát vị trí việc làm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ thẩm định) phê duyệt điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm của Sở theo cơ cấu tổ chức mới; tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế, Tài chính; thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH, H.P. 32



Số: 2710/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng và côn trùng, Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe và Trung Tâm Nội Tiết

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 26/2017/TT-BYT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Y tế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Công văn số 2160/SYT-TCCB ngày 12/7/2018 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2083/SNV-TCBC ngày 29/8/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng và côn trùng, Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe và Trung tâm Nội tiết. Cụ thể như sau:

1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm

tra, thanh tra về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ theo phân cấp quản lý.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ (gọi tắt là các hoạt động chuyên môn) về phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm; bệnh không lây nhiễm; phòng, chống tác động của các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe; quản lý sức khỏe cộng đồng; khám phát hiện, điều trị dự phòng và các dịch vụ y tế khác phù hợp với lĩnh vực chuyên môn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Thực hiện các hoạt động chuyên môn, chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS, bệnh do ký sinh trùng, bệnh truyền qua côn trùng, bệnh truyền qua thực phẩm, bệnh lây truyền từ động vật sang người, bệnh mới nổi; theo dõi diễn biến, dự báo tình hình dịch, bệnh; đáp ứng tình trạng khẩn cấp về dịch, bệnh và các sự kiện y tế công cộng; quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, tiêm chủng.

b) Thực hiện các hoạt động chuyên môn, chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát phòng, chống bệnh không lây nhiễm (các bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản, tâm thần và các bệnh không lây nhiễm khác), bệnh do rối loạn chuyển hóa, bệnh nghề nghiệp; sức khỏe trường học, bệnh, tật học đường; tác động của các yếu tố nguy cơ và tình trạng tiền bệnh; tầm soát, sàng lọc, quản lý các bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng.

c) Thực hiện các hoạt động chuyên môn, chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra giám sát phòng, chống rối loạn dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng; dinh dưỡng tiết chế, dinh dưỡng trong phòng chống các bệnh không lây nhiễm; cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, dinh dưỡng cộng đồng; phối hợp thực hiện các hoạt động nâng cao tầm vóc và thể trạng con người Việt Nam.

d) Thực hiện các hoạt động chuyên môn, chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra giám sát phòng, chống các yếu tố môi trường, biến đổi khí hậu tác động tới sức khỏe cộng đồng; bảo vệ môi trường đối với các cơ sở y tế, môi trường điều kiện vệ sinh lao động, môi trường điều kiện vệ sinh trường học; chất lượng nước ăn uống và nước sinh hoạt; vệ sinh nhà tiêu hộ gia đình; tham gia các hoạt động phòng chống thiên tai thảm họa, tai nạn thương tích; phối hợp hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng, hỏa táng.

đ) Thực hiện các hoạt động chuyên môn, chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát quản lý sức khỏe cộng đồng, sức khỏe người cao tuổi, sức khỏe người lao động; thực hiện các hoạt động quản lý sức khỏe hộ gia đình theo phân công, phân cấp.

e) Phối hợp thực hiện các hoạt động phòng, chống ngộ độc thực phẩm; tham gia thẩm định cơ sở đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tham gia thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống

trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác về an toàn thực phẩm theo phân công, phân cấp và quy định của pháp luật.

g) Thực hiện khám sàng lọc, phát hiện bệnh và điều trị dự phòng theo quy định; tư vấn dự phòng điều trị bệnh; dự phòng, điều trị vô sinh; điều trị nghiện theo quy định của pháp luật; sơ cứu, cấp cứu, chuyển tuyến và thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn; khám sức khỏe định kỳ, cấp giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật; ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội để tổ chức thực hiện các dịch vụ y tế phù hợp với lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện kiểm nghiệm an toàn thực phẩm; xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh thăm dò chức năng phục vụ cho hoạt động chuyên môn, kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm theo quy định của pháp luật.

i) Thực hiện các hoạt động chuyên môn, chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát truyền thông nguy cơ, truyền thông thay đổi hành vi theo hướng có lợi cho sức khỏe, truyền thông vận động và nâng cao sức khỏe nhân dân; xây dựng tài liệu truyền thông; cung cấp thông tin và phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác y tế.

k) Thực hiện việc tiếp nhận, sử dụng, cung ứng, bảo quản, cấp phát và chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc sử dụng thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất, trang thiết bị, vật tư, phương tiện phục vụ hoạt động chuyên môn; hóa chất và chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế theo phân công, phân cấp của Sở Y tế và theo quy định của pháp luật.

n) Là đơn vị thường trực của Sở Y tế về đáp ứng tình trạng khẩn cấp với dịch, bệnh, các sự kiện y tế công cộng, phòng, chống AIDS, tệ nạn ma túy mại dâm; triển khai thực hiện các dự án, chương trình trong nước và hợp tác quốc tế liên quan đến y tế theo phân công, phân cấp của Sở Y tế và quy định của pháp luật.

o) Tổ chức đào tạo, đào tạo liên tục cho đội ngũ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực phụ trách theo phân công, phân cấp của Sở Y tế; cập nhật kiến thức y khoa liên tục cho người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe theo quy định của pháp luật.

p) Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ thông tin về lĩnh vực chuyên môn; thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật thuộc lĩnh vực phụ trách theo phân công, phân cấp của Sở Y tế.

q) Thực hiện các chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

r) Quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

s) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế giao và theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

a) Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Các phòng chức năng:

- Phòng Tổ chức - Hành chính

- Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ

- Phòng Tài chính - Kế toán

c) Các Khoa, phòng chuyên môn:

- Khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm

- Khoa Phòng, chống HIV/AIDS

- Khoa Phòng, chống bệnh không lây nhiễm

- Khoa Dinh dưỡng

- Khoa Sức khỏe môi trường – Y tế trường học

- Khoa Bệnh nghề nghiệp

- Khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Khoa Ký sinh trùng – Côn trùng

- Khoa Dược - Vật tư y tế

- Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh – Thăm dò chức năng

- Phòng Khám tư vấn và điều trị dự phòng

- Phòng Khám đa khoa

- Phòng Khám chuyên khoa HIV/AIDS và Điều trị nghiện chất

d) Số lượng người làm việc tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số người làm việc được giao cho Sở Y tế, thực hiện theo phân cấp của UBND tỉnh và quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo Giám đốc các Trung tâm: Y tế dự phòng, Phòng chống HIV/AIDS, Phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng và côn trùng, Truyền thông giáo dục sức khỏe, Nội tiết bàn giao chức năng, nhiệm vụ, tài sản, tài chính, nhân sự, hồ sơ và tài liệu liên quan cho Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa theo đúng nguyên tắc và thủ tục quy định trước ngày 30/01/2019.

2. Sắp xếp tổ chức, bố trí nhân sự của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa đảm bảo đúng nguyên tắc và thủ tục hiện hành.

3. Chỉ đạo xây dựng Quy chế làm việc của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa và quản lý, kiểm tra việc tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Về Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa được xây dựng theo quy định tại Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ: Giao Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo xây dựng và phê duyệt sau khi có ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định sau đây của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 về việc kiện toàn tổ chức Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Khánh Hòa, Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 về việc kiện toàn tổ chức Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS tỉnh Khánh Hòa, Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 14/01/2008 về việc đổi tên Trung tâm Phòng chống sốt rét và các rối loạn thiếu Iốt thành Phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng - Côn trùng Khánh Hòa và kiện toàn tổ chức Trung tâm, Quyết định số 2085/1998/QĐ-UB ngày 30/7/1998 về việc đổi tên Trung tâm Thông tin tuyên truyền và giáo dục sức khỏe trực thuộc Sở Y tế và Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 14/01/2008 về việc thành lập Trung tâm Nội tiết tỉnh Khánh Hòa.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, MN, NN, HP. 30

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05 /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC)
tỉnh Khánh Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA VII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình;

Xét Tờ trình số 1957/TTr-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 06/BC-BVHXH ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 50/BC-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2023 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: Nâng cao năng lực y tế về công tác kiểm soát bệnh tật nhằm đáp ứng yêu cầu phòng, chống bệnh, dịch của ngành y tế tỉnh Khánh Hòa.

2. Quy mô đầu tư: Xây dựng mới Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa, với khối chính (05 tầng + 01 tum) và các hạng mục công trình phụ trợ; đồng thời đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị y tế.

3. Địa điểm đầu tư: Xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

4. Nhóm dự án: Nhóm B.

5. Tổng mức đầu tư: **160.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tỷ đồng).

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương và Ngân sách địa phương, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương : 105 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh : 55 tỷ đồng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa VII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 10 tháng 3 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NBG, NhN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Mạnh Dũng
Trần Mạnh Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 1224 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định về phân cấp một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 681/TTg-KTTH về việc thông báo danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội (đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 20/4/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển ngành y tế tỉnh Khánh Hòa;



Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 66/TB-UBND ngày 28/02/2023 kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tấn Tuân tại cuộc họp nghe báo cáo các tồn tại, khó khăn vướng mắc liên quan đến các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội;

Căn cứ Văn bản số 1246/BYT-TB-CT ngày 10/3/2023 của Bộ Y tế về việc áp dụng tiêu chuẩn thiết kế cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1730/TTr-SYT ngày 16/5/2023 và Sở Xây dựng tại Văn bản 1642/SXD-QLCL ngày 29/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Sở Y tế.

- **Mục tiêu đầu tư:** Nâng cao năng lực y tế về công tác kiểm soát bệnh tật nhằm đáp ứng yêu cầu phòng, chống bệnh, dịch của ngành y tế tỉnh Khánh Hòa.

- **Quy mô đầu tư xây dựng:** Thực hiện nội dung đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 nêu trên, cụ thể: Xây dựng mới Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa, với khối chính (05 tầng + 01 tum) và các hạng mục công trình phụ trợ; đồng thời đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị y tế.

4. Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiểm định Xây dựng N.A.D.

5. Tổ chức tư vấn thẩm tra: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Song Mã.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

- Địa điểm xây dựng: xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Diện tích sử dụng đất: 10.411m².

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại, nhóm dự án: Dự án Nhóm B.
- Loại, cấp công trình chính: Công trình Dân dụng, cấp II.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 02 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 1642/SXD-QLCL ngày 29/5/2023.

9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư: 160.000.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tỷ đồng), trong đó:

Nội dung chi phí	<i>Đơn vị tính: đồng</i> Giá trị sau thuế
Chi phí GPMB và TĐC:	8.245.512.000
Chi phí xây dựng	89.677.675.000
Chi phí thiết bị	42.304.374.425
Chi phí quản lý dự án	2.388.875.095
Chi phí tư vấn	6.640.931.417
Chi phí khác	1.874.108.061
Chi phí dự phòng	8.868.524.002
Tổng cộng	160.000.000.000

10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2024.

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư:
 - + Ngân sách Trung ương: 105.000.000.000 đồng.
 - + Ngân sách địa phương: 55.000.000.000 đồng.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn: Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện bố trí vốn theo quy định sau khi dự án được phê duyệt.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và các văn bản của UBND tỉnh về quản lý đầu tư và xây dựng; đồng thời, Chủ đầu tư phải



thực hiện các ý kiến của Sở Xây dựng tại văn bản số 1642/SXD-QLCL ngày 29/5/2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch UBND huyện Diên Khánh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CN, TV, ThN.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đình Văn Thiệu

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 695 /STNMT-CCBVM

V/v tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ báo cáo
đề xuất chủ trương đầu tư dự án Trung tâm
Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được công văn số 721/HĐTĐ ngày 01/3/2023 của Hội đồng Thẩm định tỉnh Khánh Hòa về việc tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa (kèm Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng và Tờ trình số 637/TTr-SYT ngày 28/02/2023 của Sở Y tế). Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

- Tên dự án: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa (Dự án)
- Chủ dự án: Sở Y tế
- Địa điểm thực hiện dự án: xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.
- Diện tích đất thực hiện dự án: 10.411 m².
- Quy mô: Khối chính là tòa nhà gồm 05 tầng + 01 tầng tum (tầng kỹ thuật); Khối phụ gồm Nhà chứa rác, Trạm xử lý nước thải, Kho hóa chất độc hại, Nhà đặt máy phát điện, Nhà đặt máy bơm, Nhà kỹ thuật điện, Nhà bảo vệ, Nhà để xe công vụ, Nhà xe nhân viên, Gara xe.
- Nhóm dự án: Nhóm B

1. Về lĩnh vực đất đai:

Hiện trạng và nguồn gốc đất: Qua kiểm tra bản đồ thì hiện trạng là đất trồng lúa (về nội dung này đề nghị lấy ý kiến UBND huyện Diên Khánh để có cơ sở tổng hợp).

Theo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Diên Khánh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 21/02/2022, vị trí đề xuất thực hiện dự án Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa

được xác định là đất xây dựng cơ sở y tế. Như vậy, việc thực hiện dự án tại vị trí nêu trên là phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

Dự án Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai và phải được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất.

Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai quy định đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha thì phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết chuyển mục đích sử dụng đất.

2. Về lĩnh vực môi trường:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (Luật BVMT 2020), Dự án không thuộc đối tượng đánh giá sơ bộ tác động môi trường.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1, điểm đ khoản 4 Điều 28 và điểm b khoản 1 Điều 30 Luật BVMT 2020 dự án thuộc đối tượng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình UBND tỉnh Khánh Hòa thẩm định theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Luật BVMT 2020.

Báo cáo ĐTM được thực hiện đồng thời với quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật BVMT 2020.

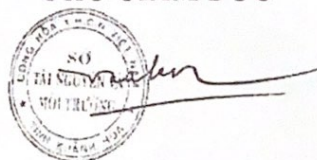
Đối với các lĩnh vực liên quan khác không thuộc lĩnh vực chuyên môn (thiết kế, trang thiết bị, dự toán, ...), Sở Tài nguyên và Môi trường không có ý kiến.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Lưu: VT, CCQLĐĐ, CCBVMT, Thu.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Lan

Số: 2136/QĐ-UBND

Diên Khánh, ngày 18 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện Dự án: Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa, địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điểm b, Khoản 3, Điều 62 của Luật đất đai năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;
Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;
Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;
Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai;
Căn cứ Nghị định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được Bộ Tài nguyên và Môi trường xác nhận văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021;
Căn cứ Nghị định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được Bộ Tài nguyên và Môi trường xác nhận văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BTNMT ngày 07/8/2020;
Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;
Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền ban hành quyết định thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua danh mục các dự án, công trình cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Diên Khánh;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa; Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh;

Căn cứ tiến độ sử dụng đất để thực hiện dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa; Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Diên Khánh tại Tờ trình số 1565/TTr-TN&MT ngày 18 tháng 9 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa; Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh, cụ thể như sau:

1. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa; Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh.

2. Diện tích, vị trí thu hồi đất:

a/ Tổng diện tích đất thu hồi: **10.410,8 m²**

+ Đất tổ chức, hộ gia đình, cá nhân: 9.917,7 m²

+ Đất giao thông: 493,1 m²

b/ Loại đất, diện tích đang sử dụng:

+ Đất trồng lúa (LUC): 9.917,7 m²

+ Đất giao thông (DGT): 493,1 m²

c/ Vị trí thu hồi đất:

- Thừa đất số: 327, 328, 329, 331, 332, 334, 336, 367, 368, 369, 371, 372, 405, 406, 1268 - Tờ bản đồ địa chính số 3 tại xã Diên An.

- Và tất cả các thửa đất nằm trong ranh giới giải tỏa của dự án (bao gồm các thửa đất đã chia tách từ các thửa đất nêu trên) được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

3. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:

Trong thời gian 90 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo thu hồi đất.

4. Dự kiến về kế hoạch di chuyển và bố trí tái định cư:

Căn cứ tình hình thực tế khi thực hiện dự án, được thông báo cụ thể khi đã lập phương án dự kiến về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.


Điều 2. Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện cụ thể như sau:

- Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thi công dự án.

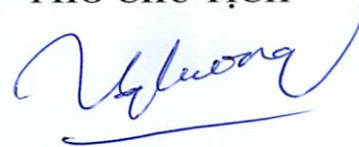
- Giao Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Diên Khánh tạm dừng tiếp nhận giải quyết các thủ tục về đất đai (đăng ký biến động, chuyển quyền, thế chấp, ...) đối với các thửa đất có một phần hoặc toàn bộ diện tích nằm trong ranh giới giải tỏa để thực hiện dự án cho đến khi có Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Diên Khánh; Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Diên An và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. HĐND, UBND huyện;
- Các ban của HĐND;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Cường

100

Handwritten scribbles and lines, possibly representing a signature or a set of initials.

Số: **393** /TB-UBND

Diên Khánh, ngày **18** tháng **9** năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc thu hồi đất để thực hiện

Dự án: Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa

Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh

Căn cứ Điểm b, Khoản 3, Điều 62 của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/ND-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được Bộ Tài nguyên và Môi trường xác nhận văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021;

Căn cứ Nghị định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được Bộ Tài nguyên và Môi trường xác nhận văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BTNMT ngày 07/8/2020;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền ban hành quyết định thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua danh mục các dự án, công trình cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Diên Khánh;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa; Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND huyện Diên Khánh về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa; Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh.

Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh thông báo chủ trương thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa; Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh, cụ thể như sau:

1. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa; Địa điểm: Xã Diên An, huyện Diên Khánh.

2. Diện tích, vị trí thu hồi đất:

a/ Tổng diện tích đất thu hồi: **10.410,8 m²**

+ Đất tổ chức, hộ gia đình, cá nhân: **9.917,7 m²**

+ Đất giao thông: **493,1 m²**

b/ Loại đất, diện tích đang sử dụng:

+ Đất trồng lúa (LUC): **9.917,7 m²**

+ Đất giao thông (DGT): **493,1 m²**

c/ Vị trí thu hồi đất:

- Thừa đất số: 327, 328, 329, 331, 332, 334, 336, 367, 368, 369, 371, 372, 405, 406, 1268 - Tờ bản đồ địa chính số 3 tại xã Diên An.

- Và tất cả các thửa đất nằm trong ranh giới giải tỏa của dự án (bao gồm các thửa đất đã chia tách từ các thửa đất nêu trên) được UBND tỉnh Khánh Hòa

phê duyệt tại Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

3. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Diên Khánh phối hợp với các cơ quan liên quan và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, có công trình và đất nằm trong phạm vi thu hồi đất thực hiện nghiêm túc việc giải tỏa; không được chia tách thửa đất, chuyển nhượng đất, tự ý xây cất nhà cửa, vật kiến trúc, các công trình khác và trồng cây,... trong phạm vi giải tỏa. Đồng thời thông báo cho nhân dân biết về chủ trương thu hồi đất của Nhà nước để thực hiện dự án; Tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định hiện hành.

4. Giao Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Diên Khánh tạm dừng tiếp nhận giải quyết các thủ tục về đất đai (đăng ký biến động, chuyển quyền, thế chấp, ...) đối với các thửa đất có một phần hoặc toàn bộ diện tích nằm trong ranh giới giải tỏa để thực hiện dự án cho đến khi có Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của cơ quan có thẩm quyền.

5. Thời gian thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Trong thời gian 90 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo thu hồi đất.

6. Dự kiến về kế hoạch di chuyển và bố trí tái định cư:

Căn cứ tình hình thực tế khi thực hiện dự án, được thông báo cụ thể khi đã lập phương án dự kiến về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

7. Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh yêu cầu các cơ quan ban ngành đoàn thể, Ủy ban nhân dân xã Diên An phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho chủ đầu tư và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Diên Khánh hoàn thành tốt nhiệm vụ./. *ngq*

Nơi nhận:

- TTHU, TTHĐ, TTUB, TTMT;
- Các phòng: TNMT, QLĐT, TC-KH, KT, Tư pháp;
- Trung tâm VHTT& TT huyện Diên Khánh (thông báo);
- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện;
- UBND xã Diên An (thông báo và niêm yết);
- Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại huyện Diên Khánh;
- Lãnh đạo VPHĐND&UBND huyện;
- Các hộ dân có đất bị thu hồi;
- Lưu: VT. *du*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Cường

Handwritten scribble or signature

XÃ DIỄN AN

MẢNH TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH SỐ : - 2023

HỆ TỌA ĐỘ VN - 2000, THÔN VÕ KIỆN; TỜ SỐ 3

TỈNH KHÁNH HÒA - HUYỆN DIỄN KHÁNH

Dự án: ĐẦU TƯ TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT (CDC) TỈNH KHÁNH HOÀ

Chủ đầu tư: SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HOÀ

Địa điểm: THÔN VÕ KIỆN, XÃ DIỄN AN, HUYỆN KHÁNH VĨNH, TỈNH KHÁNH HOÀ

Diện tích dự án: 10,410.8 m²

1354
800

1354
700

1354
600

1354
500

1354
800

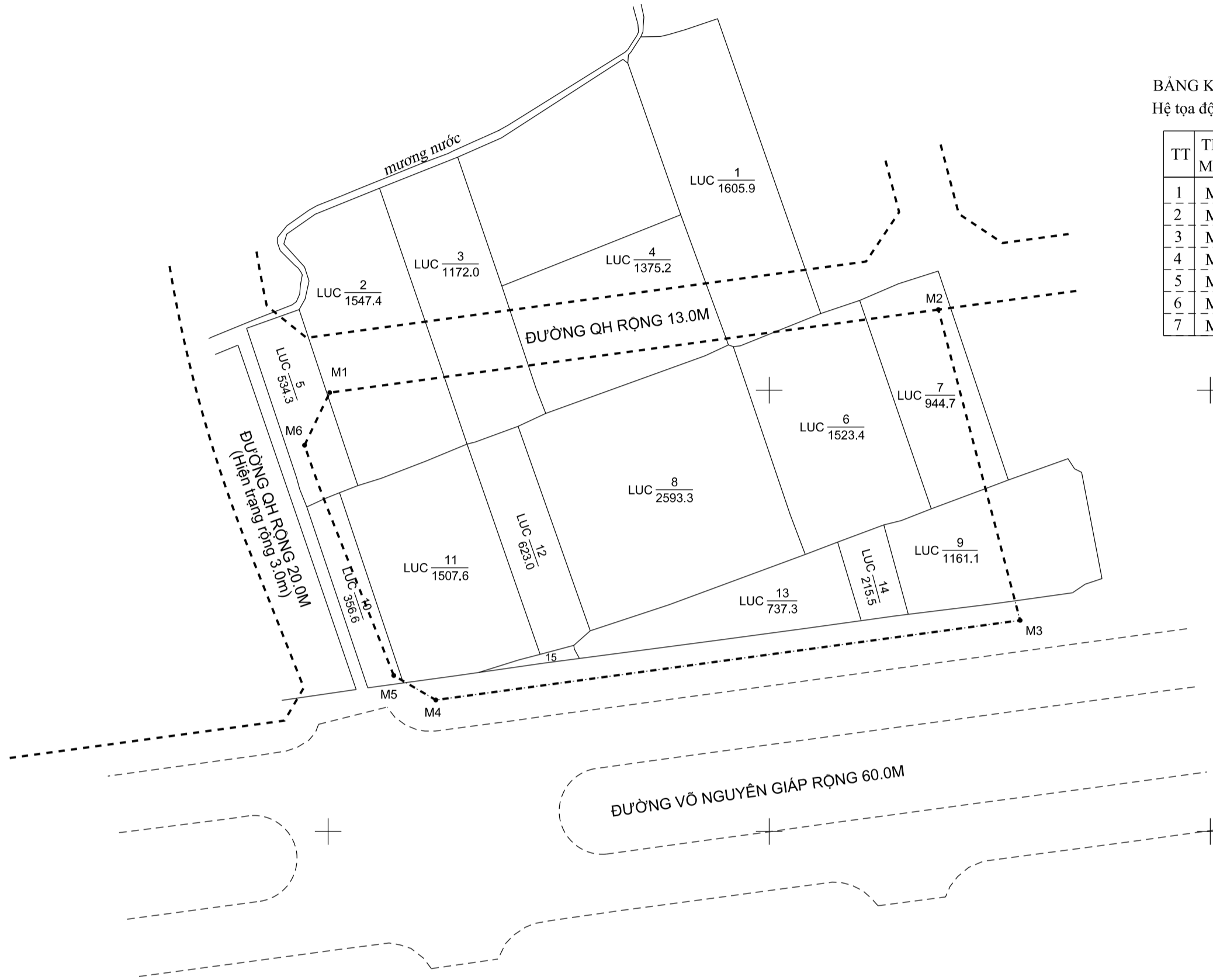
1354
700

1354
600

1354
500

BẢNG KÊ TỌA ĐỘ CÁC MỐC RANH GIỚI DỰ ÁN
Hệ tọa độ VN - 2000; kinh tuyến trực 108°15'; múi chiếu 3°

TT	TÊN MỐC	TỌA ĐỘ		S (M)
		X (M)	Y (M)	
1	M1	1354699.47	594500.35	
2	M2	1354718.26	594638.37	139.29
3	M3	1354647.83	594656.90	72.83
4	M4	1354629.79	594524.41	133.71
5	M5	1354635.36	594514.89	11.03
6	M6	1354687.53	594494.66	55.95
7	M1	1354699.47	594500.35	13.23



BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT

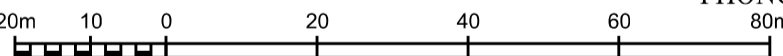
STT	Số thửa	Theo bản đồ địa chính		Theo Mảnh Trích đo địa chính		Loại đất	Tên chủ sử dụng	Ghi chú
		Số thửa	Diện tích (m ²)	Số thửa	Diện tích (m ²)			
1	3	332	1450.0	1	1605.9	LUC	Lê Hoanh	
2	3	328	1490.0	2	1547.4	LUC	Nguyễn Bé	
3	3	329	1100.0	3	1172.0	LUC	Nguyễn Thị Thy+Thanh Trúc+ Thanh Thúy	
4	3	331	1385.0	4	1375.2	LUC	Nguyễn Thảo	
5	3	327	530.0	5	534.3	LUC	Nguyễn Nghệ	
6	3	368	1468.8	6	1523.4	LUC	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	
7	3	334	950.0	7	944.7	LUC	Nguyễn Ngọc Thu	
8	3	369	2530.0	8	2593.3	LUC	Nguyễn Gừng	
9	3	336	1187.6	9	1161.1	LUC	Trịnh Minh Ngọc	
10	3	372	350.2	10	356.6	LUC	Kiều Chương	
11	3	371	1367.3	11	1507.6	LUC	Nguyễn Lập	
12	3	1268	276.4	12	623.0	LUC	Trịnh Minh Ngọc	
13	3	406	711.7	13	737.3	LUC	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	
14	3	367	208.3	14	215.5	LUC	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	
15	3	-	0.0	15	37.4	BCS	UBND xã	
16	3	-	0.0	16	656.7	DGT	UBND xã	
		Tổng		16,592.7		10,410.8	6,180.6	

GHI CHÚ:

- Mảnh trích đo địa chính được thực hiện theo quyết định số: 1224/QĐ-UBND ngày 01/06/2023 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hoà
 - Ranh giới dự án được thực hiện theo quyết định số: 4137/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Trục đường nối Nha Trang - Diễn Khánh
 - Ranh giới thửa đất được đo vẽ theo sự chỉ dẫn của chủ sử dụng đất, cán bộ địa chính xã Khánh Bình
- Loại đất tạm thời xác định theo hiện trạng sử dụng, khi thực hiện việc bồi thường, chủ sử dụng đất phải chứng minh các giấy tờ pháp lý về nguồn gốc đất và loại đất.

TỶ LỆ 1:1000

1 cm trên bản đồ bằng 10 m trên thực địa



Đơn vị kiểm tra:

PHÒNG ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ VÀ VIỄN THÁM

Ngày tháng năm 2023

Người kiểm tra

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KHÁNH HÒA

Duyệt ngàytháng.....năm 2023

GIÁM ĐỐC

MÔI TRƯỜNG ĐẠI PHỦ

UBND XÃ DIỄN AN

Xác nhận đo vẽ phù hợp hiện trạng

Ngày đo: / 08 / 2023 Ngày tháng năm 2023

Người đo vẽ

GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm 2023

CHỦ TỊCH

Vũ Đình Dung

Người kiểm tra

Nguyễn Xuân Hùng

Nguyễn Văn Tuấn